

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện, Điện lực, An toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Điện, Điện lực, An toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn (*Chi tiết theo phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chỉ đạo công chức, bộ phận liên quan chủ động đẩy nhanh tiến độ xử lý tại các bước theo phần II Phụ lục kèm Quyết định này, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LDVP;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, NCPC (Văn).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Trang
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh	
1	Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	5-6
2	Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	7-8
3	Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	9-10
4	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	11-12
5	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	13-14
6	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	15-16
7	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	17-18
8	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	19-20
9	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	21-22
10	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	23-24
11	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25-26
12	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	27-28
13	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	29-30

14	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	31-32
II	Thủ tục hành chính cấp huyện	
1	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	33
2	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	34
3	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	35
4	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	36
5	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	37

PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục: Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (03 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép. (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	05 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	02 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			12 ngày

2. Thủ tục: Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ.
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (03 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép. (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	05 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh .	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	02 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			12 ngày

3. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động phát điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày từ ngày thông báo lần đầu, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ (30 ngày).
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (04 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	06 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	03 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			14 ngày

4. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày từ ngày thông báo lần đầu, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ.	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ (30 ngày).
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (04 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép. (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	06 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	03 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			14 ngày

5. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ .	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày từ ngày thông báo lần đầu, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ.	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ (30 ngày).
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (04 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	06 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	03 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			14 ngày

6. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày từ ngày thông báo lần đầu, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ.	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ (30 ngày).
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (04 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép. (01 ngày)	Chuyên viên Phòng ATNL	06 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	03 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			14 ngày

7. Thủ tục: Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày từ ngày thông báo lần đầu, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ.	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ (30 ngày).
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (01 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	03 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	02 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày

8. Thủ tục: Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày từ ngày thông báo lần đầu, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ (30 ngày).
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (01 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	03 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	02 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày

9. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày từ ngày thông báo lần đầu, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ.	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ (30 ngày).
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (01 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	03 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	02 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày

10. Thủ tục: Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung hồ sơ theo quy định hoặc không nộp phí thẩm định trong thời hạn 05 ngày từ ngày thông báo lần đầu, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ.	Chuyên viên Phòng ATNL	Tạo nút chờ (30 ngày).
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (01 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép (01 ngày).	Chuyên viên Phòng ATNL	03 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	02 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày

11. Thủ tục: Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	Xử lý, thẩm định hồ sơ, dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực chuyển lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh đạo Sở.	Công chức Phòng ATNL được giao xử lý hồ sơ	03 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	01 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	02 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	01 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày

12. Thủ tục: Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Công chức Phòng ATNL được giao xử lý hồ sơ	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (07 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép (02 ngày).	Công chức Phòng ATNL được giao xử lý hồ sơ	10 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt Phương án trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	2 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày

Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày
Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	4 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	1 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày

13. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Công chức Phòng ATNL được giao xử lý hồ sơ	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (07 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép. (02 ngày).	Công chức Phòng ATNL được giao xử lý hồ sơ	10 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt Phương án trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	2 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày

Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	4 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	1 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày

14. Thủ tục: Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, cập nhật Hệ thống phần mềm một cửa điện tử, chuyển đến lãnh đạo phòng An toàn Năng lượng (ATNL) xử lý hồ sơ.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Công chức Phòng ATNL được giao xử lý hồ sơ	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (07 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (01 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở. Trường hợp không đủ điều kiện thì thông báo lý do không cấp giấy phép. (02 ngày).	Công chức Phòng ATNL được giao xử lý hồ sơ	10 ngày
Bước 4	Xem xét dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt Phương án trình lãnh đạo Sở Công Thương ký duyệt.	Lãnh đạo Phòng ATNL Sở Công Thương	2 ngày
Bước 5	Xem xét, ký duyệt Tờ trình, chuyển Văn thư sở phát hành.	Lãnh đạo Sở Công Thương	1/2 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản theo quy định, chuyển Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Sở Công Thương	1/4 ngày
Bước 7	Tiếp nhận, chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 8	Chuyển Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 9	Chuyển chuyên viên xử lý.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	1/4 ngày

Bước 10	Xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện, trình lãnh đạo phòng.	Chuyên viên Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng	4 ngày
Bước 11	Duyệt nội dung, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	Lãnh đạo Phòng Giao thông - Công nghiệp - Xây dựng xử lý	1 ngày
Bước 12	Duyệt nội dung, chuyển lãnh đạo UBND tỉnh.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 13	Xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư ban hành.	Lãnh đạo UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 14	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	1/4 ngày
Bước 15	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử. Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức Sở Công Thương trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			20 ngày

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, theo quy định và cập nhật hệ thống phần mềm một cửa điện tử; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế và Hạ tầng/Kinh tế thành phố.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định phương án hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện/thành phố	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (19 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (03 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/thành phố (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	25 ngày
Bước 4	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND các huyện/thành phố ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện, thành phố	03 ngày
Bước 5	Ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư phát hành.	Lãnh đạo UBND các huyện/thành phố	01 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính tới Bộ phận Một cửa.	Văn thư Văn phòng HĐND - UBND huyện/thành phố	1/4 ngày
Bước 7	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			30 ngày

2. Thủ tục: Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, theo quy định và cập nhật hệ thống phần mềm một cửa điện tử; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định phương án hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện/thành phố	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (19 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (03 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/thành phố (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	25 ngày
Bước 4	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND các huyện/thành phố ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện, thành phố	03 ngày
Bước 5	Ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư phát hành.	Lãnh đạo UBND các huyện/thành phố	01 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính tới Bộ phận Một cửa.	Văn thư Văn phòng HĐND - UBND huyện/thành phố	1/4 ngày
Bước 7	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			30 ngày

3. Thủ tục: Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, theo quy định và cập nhật hệ thống phần mềm một cửa điện tử; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định phương án hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (15 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (03 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	21 ngày
Bước 4	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND các huyện/thành phố ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	02 ngày
Bước 5	Ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư phát hành.	Lãnh đạo UBND các huyện/thành phố	01 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính tới Bộ phận Một cửa.	Văn thư Văn phòng HĐND - UBND huyện/thành phố	1/4 ngày
Bước 7	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			25 ngày

4. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, theo quy định và cập nhật hệ thống phần mềm một cửa điện tử; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định phương án hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (15 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (03 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	21 ngày
Bước 4	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND các huyện/thành phố ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	02 ngày
Bước 5	Ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư phát hành.	Lãnh đạo UBND các huyện/thành phố	01 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính tới Bộ phận Một cửa.	Văn thư Văn phòng HĐND - UBND huyện/thành phố	1/4 ngày
Bước 7	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			25 ngày

5. Thủ tục: Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thứ tự các bước	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, theo quy định và cập nhật hệ thống phần mềm một cửa điện tử; chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Bước 2	Phân công chuyên viên xử lý, thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	1/4 ngày
Bước 3	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định phương án hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định, chuyển trả hồ sơ về Bộ phận TN&TKQ (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	Tạo nút chờ
	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Thẩm định thành phần, nội dung hồ sơ đảm bảo theo quy định (15 ngày). + Tham mưu thẩm định thực tế tại cơ sở (03 ngày). + Xây dựng dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố (03 ngày).	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	21 ngày
Bước 4	Thẩm định hồ sơ, trình lãnh đạo UBND các huyện/thành phố ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Lãnh đạo phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện/ thành phố	02 ngày
Bước 5	Ký kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển văn thư phát hành.	Lãnh đạo UBND các huyện/thành phố	01 ngày
Bước 6	Phát hành văn bản và chuyển kết quả giải quyết thủ tục hành chính tới Bộ phận Một cửa.	Văn thư Văn phòng HĐND - UBND huyện/thành phố	1/4 ngày
Bước 7	Cập nhật kết quả giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử; thu phí thẩm định (nếu có). Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Công chức trực tại Bộ phận một cửa UBND các huyện, thành phố	1/4 ngày
Tổng thời gian giải quyết			25 ngày